

Số: 237/QĐ-MNKS

Kim Sơn, ngày 04 tháng 10 năm 2023

QUYẾT ĐỊNH

Về việc phân công cán bộ, giáo viên, nhân viên làm nhiệm vụ Niêm yết và Tháo dỡ niêm yết về việc công khai thực hiện dự toán chi ngân sách quý III năm 2023

Nguồn tự chủ; không tự chủ; học phí

HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG MẦM NON KIM SƠN

Căn cứ Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21 tháng 12 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước;

Căn cứ Thông tư số 90/2018/TT-BTC ngày 28 tháng 9 năm 2018 của Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 15/6/2017 của Bộ Tài chính hướng dẫn về công khai ngân sách đối với các đơn vị dự toán ngân sách, các tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ;

Căn cứ quyết định số: 298/QĐ-PGD&ĐT ngày 27 tháng 12 năm 2022 của Phòng GD & ĐT thị xã Đông Triều "Về việc giao dự toán ngân sách năm 2023";

Xét đề nghị của tổ Văn phòng,

QUYẾT ĐỊNH

Điều 1. Nay phân công các ông bà có tên sau:

1. Bà: Nguyễn Thị Lương - BTCB - Hiệu trưởng - Trưởng đoàn
2. Bà : Hoàng Thị Thanh - P. hiệu trưởng - Phó đoàn.
3. Bà: Vũ Thị Hồng Thanh – Phó HT - Chủ tịch công đoàn - Ủy viên
4. Bà: Trần Thị Hằng - Thanh tra nhân dân - Ủy viên
5. Bà : Trần Thị Ngọc - Kế toán - Ủy viên.
6. Bà : Lê Thị Thúy Ân - Nhân viên y tế -thủ quỹ - Ủy viên.
7. Bà : Nguyễn Thị Phương Anh – Giáo viên - Thư ký.
8. Bà: Cao Thị Ngọc – Phó CT công đoàn - Ủy viên

Điều 2. Các ông, bà có tên tại điều I được phân công làm nhiệm vụ Niêm yết và Tháo dỡ niêm yết công khai số liệu các khoản chi ngân sách quý III năm 2023.

Điều 3. Các ông bà có tên tại điều I căn cứ Quyết định thi hành./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Lưu:VT, KT

HIỆU TRƯỞNG

Nguyễn Thị Lương

Số: 238 /TB-MNKS

Kim Sơn, ngày 04 tháng 10 năm 2023

THÔNG BÁO

Về việc công bố công khai thực hiện dự toán chi Ngân sách Quý III năm 2023

Căn cứ Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21 tháng 12 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước;

Căn cứ Thông tư số 90/2018/TT-BTC ngày 28 tháng 9 năm 2018 của Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 15/6/2017 của Bộ Tài chính hướng dẫn về công khai ngân sách đối với các đơn vị dự toán ngân sách, các tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ;

Căn cứ quyết định số: 298/QĐ-PGD&ĐT ngày 27 tháng 12 năm 2022 của Phòng GD & ĐT thị xã Đông Triều "Về việc giao dự toán ngân sách năm 2023";

Căn cứ tình hình thực hiện các khoản chi nguồn ngân sách quý III năm 2023 của trường Mầm non Kim Sơn.

Nhà trường thông báo công bố công khai thực hiện các khoản chi nguồn ngân sách quý III năm 2023 (theo biểu mẫu số 02 ngày 04/10/2023 đính kèm)

Hình thức công khai: Niêm yết tại trụ sở cơ quan và đưa lên trang thông tin điện tử của trường.

Địa điểm niêm yết:

+ Bảng titrường Mầm non Kim Sơn.

+ Địa chỉ trang điện tử: dongtrieu.edu.vn

Nơi nhận:

- BGH nhà trường;
- Lưu: VT, KT.

HIỆU TRƯỞNG



(Signature)
Nguyễn Thị Lương

Kim Sơn, ngày 04 tháng 10 năm 2023

BIÊN BẢN

Về việc công bố niêm yết công khai các khoản chi ngân sách

Quý III năm 2023 (Nguồn tự chủ; không tự chủ; học phí)

Căn cứ Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21 tháng 12 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước;

Căn cứ Thông tư số 90/2018/TT-BTC ngày 28 tháng 9 năm 2018 của Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 15/6/2017 của Bộ Tài chính hướng dẫn về công khai ngân sách đối với các đơn vị dự toán ngân sách, các tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ;

Căn cứ quyết định số: 298/QĐ-PGD&ĐT ngày 27 tháng 12 năm 2022 của Phòng GD & ĐT thị xã Đông Triều "Về việc giao dự toán ngân sách năm 2023";

I/ Thành phần tham dự gồm:

1. Bà: Nguyễn Thị Lương - BTCB - Hiệu trưởng - Trưởng đoàn
2. Bà : Hoàng Thị Thanh - P. hiệu trưởng - Phó đoàn.
3. Bà: Vũ Thị Hồng Thanh – Phó HT - Chủ tịch công đoàn - Ủy viên
4. Bà: Trần Thị Hằng - Thanh tra nhân dân - Ủy viên
5. Bà : Trần Thị Ngọc - Kế toán - Ủy viên.
6. Bà : Lê Thị Thúy Ân - Nhân viên y tế -thủ quỹ - Ủy viên.
7. Bà : Nguyễn Thị Phương Anh – Giáo viên - Thư ký.
8. Bà: Cao Thị Ngọc – Phó CT công đoàn - Ủy viên

II/ Thời gian, địa điểm niêm yết:

Thời gian từ ngày 4/10/2023 đến ngày 11/10/2023

Tại trường mầm non Kim Sơn .

III/Nội dung:

Các đồng chí trong tổ được phân công có trách nhiệm niêm yết công khai số liệu các khoản chi ngân sách quý III năm 2023 (Căn cứ quyết định số: 237/QĐ-MNKS ngày 04 tháng 10 năm 2023 của Trường mầm non Kim Sơn)

Biên bản lập xong hồi 16 giờ 30 phút cùng ngày, những người có liên quan cùng thống nhất thông qua.

Biên bản được lập thành 02 bản nộp 01 bản lưu tại VP nhà trường, 01 bản lưu phòng kế toán.

THƯ KÝ



Nguyễn Thị Phương Anh

TRƯỞNG ĐOÀN



Nguyễn Thị Lương
(Hiệu trưởng)

Đơn vị: TRƯỜNG MẦM NON KIM SƠN

Chương: 622 Loại 070 Khoản 071

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Kim Sơn, ngày 04 tháng 10 năm 2023

CÔNG KHAI THỰC HIỆN DỰ TOÁN THU- CHI NGÂN SÁCH QUÝ III NĂM 2022

(Kèm theo thông báo số: 238/TB- MNKS ngày 04/10/2023 của trường Mầm non Kim Sơn)

Căn cứ Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21 tháng 12 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước;

Căn cứ Thông tư số 90/2018/TT-BTC ngày 28 tháng 9 năm 2018 của Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 15/6/2017 của Bộ Tài chính hướng dẫn về công khai ngân sách đối với các đơn vị dự toán ngân sách, các tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ

Căn cứ quyết định số: 298/QĐ-PGD&ĐT ngày 27 tháng 12 năm 2022 của phòng Giáo dục & Đào tạo thị xã Đông Triều "Về việc giao dự toán ngân sách năm 2023";

Trường MN Kim Sơn công khai tình hình thực hiện dự toán thu-chi ngân sách quý III năm 2023 như sau:

ĐV tính: đồng

Số TT	Nội dung	Dự toán đầu năm 2023	Thực hiện quý III năm 2023	Thực hiện quý III/Dự toán năm (tỷ lệ %)	Thực hiện quý III nay so với cùng kỳ năm trước (tỷ lệ %)
1	2	3	4	5	6
A	Tổng số thu, chi, nộp ngân sách phí, lệ phí	1.056.000.000	-	-	-
I	Số thu phí, lệ phí	1.056.000.000	-	-	-
1	Học phí	1.056.000.000		-	-
II	Chi từ nguồn thu phí được để lại	1.056.000.000	-	-	-
1	<u>Chi thanh toán cho cá nhân</u>	<u>650.000.000</u>	<u>-</u>	-	-
	Mục 6000: Tiền lương	450.000.000		-	-
	Mục 6100: Phụ cấp lương	200.000.000			
2	<u>Chi nghiệp vụ chuyên môn</u>	<u>285.000.000</u>	<u>-</u>	-	-
	Mục 6500: Thanh toán dịch vụ công cộng	5.000.000		-	
	Mục 6550: Vật tư văn phòng	20.000.000		-	
	Mục 6600: Thông tin tuyên truyền liên lạc	5.000.000		-	
	Mục 6700: Công tác phí	5.000.000			
	Mục 6750: Chi phí thuê mướn	20.000.000		-	-
	Mục 6900: Sửa chữa, duy tu tài sản phục vụ công tác chuyên môn và các công trình cơ sở hạ tầng.	60.000.000		-	-
	Mục 6950: Mua sắm tài sản phục vụ công tác cm	70.000.000		-	
	Mục 7000: Chi phí nghiệp vụ cm của từng ngành	100.000.000		-	-
3	<u>Các khoản chi khác</u>	<u>121.000.000</u>			

	Mục 7750: Chi khác	121.000.000			
B	Dự toán chi ngân sách nhà nước	4.739.939.956	3.920.318.146	83	92
I	Nguồn ngân sách trong nước	4.739.939.956	3.920.318.146	83	92
1.1	Kinh phí thực hiện chế độ tự chủ	4.021.000.000	3.231.144.446	80	76
1	<u>Chi thanh toán cho cá nhân</u>	<u>3.225.500.000</u>	<u>2.738.801.100</u>	85	77
	Mục 6000: Tiền lương	1.760.500.000	1.549.880.900	88	74
	Mục 6050: Tiền công trả cho vị trí lao động thường xuyên theo hợp đồng				
	Mục 6100: Phụ cấp lương	795.500.000	709.483.600	89	78
	Mục 6200: Tiền thưởng	19.500.000	19.440.000		
	Mục 6250: Phúc lợi tập thể	14.000.000	9.180.000	66	
	Mục 6300: Các khoản đóng góp	636.000.000	450.816.600	71	10.246
	Mục 6400: Các khoản thanh toán khác cho cá nhân				-
2	<u>Chi nghiệp vụ chuyên môn</u>	<u>710.500.000</u>	<u>451.119.896</u>		
	Mục 6500: Thanh toán dịch vụ công cộng	69.700.000	43.231.742	62	8
	Mục 6550: Vật tư văn phòng	135.700.000	90.508.400	67	151
	Mục 6600: Thông tin tuyên truyền liên lạc	9.000.000	7.698.954	86	12
	Mục 6650: Hội nghị				-
	Mục 6700: Công tác phí	13.000.000	6.040.000	46	
	Mục 6750: Chi phí thuê mướn	57.200.000	43.732.800	76	219
	Mục 6900: Sửa chữa, duy tu tài sản phục vụ công tác chuyên môn và các công trình cơ sở hạ tầng.	124.800.000	79.860.000	64	192
	Mục 6950: Mua sắm tài sản phục vụ công tác chuyên môn	170.000.000	92.401.000	54	40
	Mục 7000: Chi phí nghiệp vụ chuyên môn của từng ngành	121.100.000	87.647.000	72	312
	Mục 7050: Mua sắm tài sản vô hình	10.000.000		0	-
3	<u>Các khoản chi khác</u>	<u>85.000.000</u>	<u>41.223.450</u>	48	412
	Mục 7750: Chi khác	85.000.000	41.223.450	48	37
1.2	Kinh phí không thực hiện chế độ không tự chủ	718.939.956	689.173.700	96	625
	Mục 6149: Phụ cấp khác (Hỗ trợ giáo viên dạy trẻ khuyết tật)	22.447.700	22.447.700		
	Mục 6156: Hỗ trợ đối tượng chính sách đóng học phí	6.000.000	6.000.000	Chuyển sang TKTG	
	Mục 6157: Hỗ trợ đối tượng chính sách chi phí học tập	3.000.000	3.000.000		
	Mục 6900: Sửa chữa, duy tu tài sản phục vụ công tác chuyên môn và các công trình cơ sở hạ tầng.				

	Mục 7499: Hỗ trợ đối tượng chính sách ăn trưa	3.200.000	3.200.000		
	Mục 7499: Cấp bù học phí học kỳ II -NH 2022-2023	624.600.000	624.600.000	Chuyển sang TKTG	
	Sách thư viện	28.431.000	28.431.000		
	Phòng cháy chữa cháy	18.511.256	1.495.000		
	Chăm sóc sức khỏe ban đầu	12.750.000			


HIỆU TRƯỞNG

Nguyễn Thị Lương